| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 7 – THANH HÓA**<br>**TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 38/2025/QĐST-HNGĐ | *Thanh Hóa, ngày 19 tháng 09 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 37/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 09 năm 2025, giữa:

*Nguyên đơn:* Ông Lê Duy H; sinh năm: 1975

Số căn cước công dân: 038075025186

Địa chỉ: Thôn M, xã T, tỉnh Thanh Hóa.

*Bị đơn:* Bà Lê Thị N; sinh năm: 1976

Số căn cước công dân: 038176004273

Địa chỉ: Thôn M, xã T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 09 năm 2025.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 09 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lê Duy H và bà Lê Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Vợ, chồng có 02 con chung là cháu Lê Duy Đức A, sinh ngày 17/09/1998 và cháu Lê Duy Chí K, sinh ngày 22/08/2012. Sau khi ly hôn giao cháu cháu Lê Duy Chí K cho bà Lê Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, ông Lê Duy H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng bà Lê Thị N mỗi tháng số tiền là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng/ 1 tháng). Thời gian cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 09 năm 2025 đến khi cháu Lê Duy Chí K đủ 18 tuổi hoặc đến khi các đương sự có yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng khác. Cháu Lê Duy Đức A, sinh ngày 17/09/1998 đã đủ tuổi thành niên nên ông H và bà N không yêu cầu Tòa án giải quyết

Ông Lê Duy H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Ông Lê Duy H và bà Lê Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Ông Lê Duy H và bà Lê Thị N thống nhất thỏa thuận ông Lê Duy H phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí về cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm ông đã nộp tại Thi hành án Dân sự tỉnh Thanh Hóa, theo biên lai số 0000684 ngày 08/09/2025. Ông Lê Duy H đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 7 – Thanh Hóa;
- UBND xã Kim Tân;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Văn Hải**